TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2020/HC-PT
Ngày 20 tháng 02 năm 2020
V/v : Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Anh Dũng;
Bà Nguyễn Phương Hạnh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 2 năm 2020, tại trụ sở, Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 202/2019/TLPT-HC ngày 08 tháng 7 năm 2019, do có kháng cáo của người khởi kiện và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2018/HC-ST, ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11309/2019/QĐ-PT ngày 05 tháng 12 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 14323/2019/QĐ-PT ngày 23 tháng 12 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 681/2020/QĐ-PT ngày 05 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Dương Văn B và bà Dương Thị L. Địa chỉ: Thôn CT, xã CL, thị xã QY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:

- Tại cấp sơ thẩm: Bà Trần Thị Minh Tr, sinh năm 1994. Trú tại: Tổ 3, khu NS 2, phường CS, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Văn bản ủy quyền ngày 22/11/2017.

- Tại cấp phúc thẩm: Ông Lưu Văn Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn KN, xã VK, huyện ML, thành phố Hà Nội. Văn bản ủy quyền ngày 27/8/2019. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi văn bản bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thị xã QY, tỉnh Quảng Ninh. Địa chỉ: Số 18, THĐ, phường QY, thị xã QY, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Mạnh T - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã QY. Văn bản ủy quyền ngày 16/12/2019. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi văn bản thể hiện quan điểm.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:*

+ Ông Phạm Minh H: Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã QY. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Đoàn Thị Phương H: Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã QY. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã CL, thị xã QY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

4. Người kháng cáo: Bà Trần Thị Minh Tr - Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện tại cấp sơ thẩm.

5. Người kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, luận cứ của đại diện hợp pháp của người khởi kiện và người bị kiện, Hội đồng xét xử đánh giá nội dung vụ án như sau:

Ngày 29/10/2010, Ủy ban nhân dân huyện YH, tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 394151, số vào sổ cấp GCN 79 cho hộ ông Dương Văn B với diện tích 435m^2 thuộc thửa đất số 202, tờ bản đồ P10 tại thôn CT, xã CL, huyện YH (Nay thuộc thị xã QY).

Ngày 01/9/2016, tại Văn phòng công chứng QY, ông B và bà L đã lập 02 hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có số công chứng 1266 và 1267 Quyển số 09/TP/CC-SCC/HĐGD cho hai con trai là anh Dương Văn Viện và anh Dương Mạnh Dũng (BL 13 - 18).

Biết được sự kiện này, chị Dương Thị L1 là con gái của ông B và bà L (Hiện nghỉ hưu và đang thường trú tại: 42/34 Đường NGT, Phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh) có "Thư khiếu nại" gửi Ủy ban nhân dân thị xã QY không đồng ý việc ông B và bà L tách thửa cho anh V, anh D, mà giữ nguyên để làm nhà thờ và sau này các anh chị ở nơi xa về có chỗ trú chân. Ngày 07/9/2016, Ban tiếp công dân Ủy ban nhân dân thị xã QY có Công văn số 81/TCD về việc tiếp nhận đơn của chị L1 và chuyển đơn đến Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã QY giải quyết theo quy định (BL 11).

Ngày 06/01/2017, ông B và bà L gửi đơn kèm theo các tài liệu chứng minh quyền sử dụng đất, sở hữu nhà và tài sản trên đất cùng 02 Hợp đồng tặng cho tài sản được công chứng số 1266, 1267 đến Ủy ban nhân dân thị xã QY đề nghị sang tên, tách thửa quyền sử dụng đất cho anh V và anh D.

Ngày 14/3/2017, Ủy ban nhân dân thị xã QY có Công văn số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 về việc trả lời kiến nghị của công dân với nội dung: Thửa đất gia đình ông, bà đề nghị đang có tranh chấp do vậy chưa thể thực hiện được thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất.

Ngày 08/5/2017, Ông Dương Văn B và bà Dương Thị L có đơn khiếu nại, không đồng ý với công văn trả lời số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã QY; ngày 22/5/2017, Ủy ban nhân dân thị xã QY có công văn số 1062/UBND-TNMT với nội dung giữ nguyên nội dung trả lời tại công văn số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017.

Ngày 04/8/2017, ông Dương Văn B và bà Dương Thị L khởi kiện vụ án hành chính, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh hủy bỏ Công văn số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã QY; đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã QY chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã QY thực hiện tách thửa và sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hai con trai là Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện.

Tại Văn bản ghi ý kiến số 2246/UBND-TNMT ngày 06/11/2017 của người bị kiện và các bản tự khai của đại diện theo ủy quyền người bị kiện đều thể hiện quan điểm:

- Việc ông Dương Văn B và bà Dương Thị L yêu cầu hủy một phần Công văn số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 là không có cơ sở vì Ủy ban nhân dân thị xã QY ban hành Công văn trên để trả lời công dân là đúng với quy định của pháp luật.

- Việc ông Dương Văn B và bà Dương Thị L yêu cầu Ủy ban nhân dân thị xã QY tiếp tục thực hiện thủ tục tách thửa và chuyển quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất từ ông, bà cho hai con trai là Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện là không có cơ sở vì ông Dương Văn B và bà Dương Thị L chưa đến cơ quan có thẩm quyền để thực hiện tặng cho quyền sử dụng đất, mặt khác thửa đất được tặng cho đang có tranh chấp. Do đó chưa thể thực hiện được thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất. Đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã CL, thị xã QY có quan điểm:

- Ngày 21/9/2010 hộ ông Dương Văn B, trú tại thôn CT, xã CL, thị xã QY có đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 202, tờ bản đồ số P10 với diện tích 435 m^2. Thửa đất được Ủy ban nhân dân xã CL xác nhận sử dụng ổn định từ năm 1960 không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch thửa đất có đăng ký trong sổ địa chính.

- Ông Dương Văn B và bà Dương Thị L có 11 người con chung, trong đó có con là chị Dương Thị L1 hồi nhỏ có ở cùng ông B, bà L; năm 1978 đi bộ đội, năm 1981 xuất ngũ; năm 1982 lại tiếp tục xin lại đơn vị và đi học quân y. Năm 1987 lấy chồng, xây dựng gia đình riêng, chỗ ở hiện nay: 42/34 đường Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ủy ban nhân dân xã đồng tình với quan điểm của Ủy ban nhân dân thị xã QY: Do đất đang có tranh chấp nên khi nào giải quyết đơn của bà Dương Thị L1

xong thì gia đình ông B, bà L tiếp tục thực hiện các thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông B, bà L (BL 86 - 88).

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2018/HC-ST ngày 06/7/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn B và bà Dương Thị L về: Yêu cầu hủy một phần Văn bản số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã QY và yêu cầu Ủy ban nhân dân thị xã QY phải tiếp tục thực hiện thủ tục tách thửa và chuyển quyền sử dụng đất từ ông Dương Văn B và bà Dương Thị L sang cho các anh Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 17/7/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyết định kháng nghị số 15/QĐ-VKS-HC kháng nghị toàn bộ đối với Bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử vụ án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy toàn bộ Văn bản số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã QY về việc trả lời kiến nghị của công dân, tiếp tục thực hiện thủ tục tách thửa và chuyển quyền sử dụng đất từ ông Dương Văn B và bà Dương Thị L sang cho các anh Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện

- Ngày 18/7/2018, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận đơn khởi kiện của ông Dương Văn B và bà Dương Thị L.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa; người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có gửi quan điểm về việc giải quyết vụ án đến Hội đồng xét xử.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm:

+ Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Đại diện người khởi kiện và đại diện người bị kiện đều đã gửi quan điểm về việc giải quyết vụ án đến Hội đồng xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 và 4 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính để giải quyết vụ án vắng mặt các đương sự.

+ Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

+ Giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 15/QĐ-VKS-HC ngày 17/7/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

+ Về nội dung: Nguồn gốc đất là của bố mẹ ông B để lại, những người cùng hàng thừa kế với ông B không có ý kiến gì. Ông B và bà L đã được cấp Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất. Ông B và bà L tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho anh D và anh V là đúng quy định của pháp luật. Việc Ủy ban nhân dân thị xã QY căn cứ vào đơn của chị L1 là con gái của ông B và bà L không đồng ý tách thửa cho anh D và anh V để cho rằng diện tích đất này đang có tranh chấp và không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh D, anh V là không đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử bác đơn khởi kiện của ông B và bà L là không đúng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông B, bà L, anh D và anh V.

Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy văn bản số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã QY và yêu cầu Ủy ban nhân dân thị xã QY phải tiếp tục thực hiện thủ tục tách thửa và chuyển quyền sử dụng đất từ ông Dương Văn B và bà Dương Thị L sang cho các anh Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có gửi quan điểm đến Hội đồng xét xử. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2, 4 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội để xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 394151, số vào sổ cấp GCN 79, do Ủy ban nhân dân huyện YH, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 29/10/2010 cho "Hộ ông Dương Văn B" với diện tích 435m^2 thuộc thửa đất số 202, tờ bản đồ P10 tại thôn CT, xã CL, huyện YH (Nay thuộc thị xã QY).

[2.2] Căn cứ xác nhận của Trưởng Công an xã CL, thị xã QY ngày 21/10/2016: "Hộ ông Dương Văn B từ năm 2008 cho đến nay chỉ có 02 nhân khẩu gồm ông B và bà L" (BL 19).

[2.3] Căn cứ quy định tại khoản 29 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013: "Hộ gia đình sử dụng đất là những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, đang sống chung và có quyền sử dụng đất chung tại thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; nhận chuyển quyền sử dụng đất".

[2.4] Hội đồng xét xử xác định: Người có quyền sử dụng đất hợp pháp đối với diện tích 435m^2 thuộc thửa đất số 202, tờ bản đồ P10 tại thôn CT, xã CL, huyện YH (Nay thuộc thị xã QY) và tài sản trên đất là ông Dương Văn B và bà Dương Thị L. Chị Dương Thị L1 là con, có quan hệ huyết thống với ông B, bà L nhưng không phải là thành viên trong "Hộ gia đình" ông B và bà L tại thời điểm ông B, bà L được Ủy ban nhân dân huyện YH, tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, chị L1 không phải là người có quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, không phải là chủ thể có quyền tranh chấp đất đai nên không có quyền cản trở ông B, bà L thực hiện các quyền của người sử dụng đất, trong đó có quyền tặng cho quyền sử dụng đất được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Đất đai năm 2013.

[2.5] Ngày 01/9/2016, tại Văn phòng công chứng QY, ông B và bà L lập 02 Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có số công chứng 1266 và 1267 Quyển số 09/TP/CC-SCC/HĐGD cho hai con trai là anh Dương Văn Viện và anh Dương Mạnh Dũng. Việc tặng cho này là tự nguyện, phù hợp với các quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Đất đai năm 2013; phù hợp với quy định tại các Điều 122, 123, 124, 722, 723 Bộ luật Dân sự năm 2005 đang có hiệu lực tại thời điểm giao dịch.

[3] Với những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Ủy ban nhân dân thị xã QY căn cứ vào "Thư khiếu nại" của chị Dương Thị L1 và viện dẫn quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013, xác định thửa đất đang có tranh chấp là không đúng với giải thích về "tranh chấp đất đai" được quy định tại khoản 24 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013; không thực hiện việc tách thửa, chuyển quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất từ ông Dương Văn B và bà Dương Thị L sang cho hai con trai là Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện là không đúng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông B, bà L, anh D và anh V. Tòa án cấp sơ thẩm xử bác đơn khởi kiện của ông B và bà L là không đúng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông B, bà L, anh D và anh V.

[3.2] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận kháng nghị sửa Bản án sơ thẩm theo hướng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy văn bản số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã QY và yêu cầu Ủy ban nhân dân thị xã QY phải tiếp tục thực hiện thủ tục tách thửa và chuyển quyền sử dụng đất từ ông Dương Văn B và bà Dương Thị L sang cho các anh Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện theo quy định của pháp luật là chính xác, có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 348, khoản 2 Điều 349 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo: Hoàn trả ông Dương Văn B, bà Dương Thị L và bà Trần Thị Minh Tr (Người đại diện theo ủy quyền của ông B bà L tại cấp sơ thẩm) số tiền đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện. Sửa toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2018/HC-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh như sau:

1. Căn cứ Điều 30 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 167 Luật Đất đai năm 2013; các Điều 122, 123, 124, 722, 723 Bộ luật Dân sự năm 2005.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn B và bà Dương Thị L. Hủy văn bản số 484/UBND-TNMT ngày 14/3/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã QY về việc trả lời đơn kiến nghị của công dân. Buộc Ủy ban nhân dân thị xã QY thực hiện thủ tục tách thửa và chuyển quyền sử dụng đất từ ông Dương Văn B và bà Dương Thị L sang cho các anh Dương Mạnh Dũng và Dương Văn Viện theo quy định của pháp luật

3. Về án phí: Hoàn trả ông Dương Văn B và bà Dương Thị L số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AC/2016/0000655 ngày 16 tháng 10 năm 2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả bà Trần Thị Minh Tr, sinh năm 1994. Trú tại: Tổ 3, khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số AC/2016/0000977 ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND CC tại Hà Nội;*
- *Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;*
- *UBND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu HSVA; VP; HCTP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Nguyễn Hải Thanh